



Hướng dẫn Thông quan hàng Xuất khẩu Chuyển Phát Nhanh FedEx từ Việt Nam

Những hướng dẫn này cung cấp thông tin cơ bản về những điều bạn cần biết trước khi gửi hàng từ Việt Nam để tránh những rắc rối và chậm trễ không đáng có trong quá trình thông quan.

Mục đích duy nhất của các hướng dẫn này là để làm tài liệu tham khảo cho khách hàng. Mặc dù FedEx đã cố gắng đảm bảo tính chính xác của thông tin, FedEx không bảo đảm hoặc tuyên bố dưới bất kỳ hình thức nào, rõ ràng hay ngụ ý, liên quan đến tính chính xác, đầy đủ, gần đây, độ tin cậy, hữu ích hoặc phù hợp cho một mục đích cụ thể. FedEx không chịu trách nhiệm hoặc không có trách nhiệm dưới bất kỳ hình thức nào đối với bất kỳ thông tin không chính xác hoặc không đầy đủ nào về các hướng dẫn này.

Cập nhật ngày 16-05-2025

I. Các qui định bắt buộc

II. Luật và các qui định khác liên quan đến Xuất khẩu (Có thể Xuất khẩu nếu được chấp thuận)

III. Hàng hóa cấm Xuất khẩu

IV. Tham chiếu

I. Các qui định bắt buộc

A. Thông quan hàng nhập khẩu tại Việt Nam (VN)

Thông quan hàng xuất khẩu yêu cầu các qui trình, thủ tục khác nhau:

1. Khai báo lô hàng xuất khẩu lên hệ thống hải quan bằng mã số thuế của người xuất khẩu: Người xuất khẩu nên đảm bảo việc đăng ký mã số thuế vào hệ thống hải quan (VNACCS) trước khi xuất khẩu lô hàng từ Việt nam ra nước ngoài (trừ trường hợp hàng cá nhân)
2. Người khai hải quan: người xuất khẩu hoặc đại lý hải quan nộp tờ khai hải quan bằng chữ ký điện tử hợp pháp sẽ chịu trách nhiệm đảm bảo tính tuân thủ qui định hải quan và an toàn cho việc vận chuyển lô hàng của họ.
3. Kiểm tra chuyên ngành: Hàng hóa xuất khẩu chịu sự kiểm tra của cơ quan chức năng hoặc bị hạn chế bởi luật pháp và quy định của Việt Nam, cần phải có giấy chứng nhận, giấy phép hoặc được phê duyệt trước khi khai báo tờ khai xuất khẩu.
4. Thuế hải quan: Phần lớn các mặt hàng xuất khẩu thuộc đối tượng miễn thuế, không chịu thuế hoặc thuế suất bằng 0, tuy nhiên đối với hàng hóa có thuế thì lô hàng chỉ được thông quan và giải phóng để xuất khẩu khi đã nộp thuế.
5. Xuất xứ hàng hóa

Việc xác định xuất xứ hàng hóa xuất khẩu để được hưởng chế độ ưu đãi về thuế quan và phi thuế quan được áp dụng theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập và theo quy định của Bộ Công Thương hướng dẫn Điều ước quốc tế đó.

Hồ sơ thương nhân được khai báo qua Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử tại địa chỉ www.ecosys.gov.vn hoặc trang điện tử khác của các cơ quan, tổ chức cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa được Bộ Công Thương ủy quyền.

B. Hóa đơn thương mại

Người Xuất Khẩu/Người gửi hàng:

- + Tên của người xuất khẩu/người gửi hàng cần ghi đầy đủ đối với lô hàng cá nhân/công ty.
- + Số điện thoại của người xuất khẩu/người gửi hàng cần ghi chính xác trên chứng từ của lô hàng.
- + Các thông tin ghi trên hóa đơn thương mại/ước giá phải điền bằng tiếng Anh, nội dung tiếng Việt chỉ sử dụng cho mục đích tham khảo.

Mô tả hàng hóa:

Giới thiệu mẫu mô tả một số loại hàng hóa:

- + Giày: Chất liệu của đế ngoài và đế trong (Da, Nhựa, Cao su, v.v.), loại giày (Thể thao, Trượt tuyết, v.v.), giới tính (nam, nữ, v.v.) và số lượng theo đôi. Đối với da thuộc tên khoa học của loài được yêu cầu theo Công ước CITES.
- + Hàng may mặc: Chất liệu (Cotton 100%, nylon 20% / len 80%, v.v.), loại trang phục (Váy, Áo, Áo khoác, v.v.), Dệt kim hoặc Dệt thoi, giới tính (nam, nữ, v.v.) là các thông tin yêu cầu khai báo.
- + Giỏ/Túi: Cần khai loại túi và chất liệu. Đối với mặt hàng da, tên khoa học của loài được yêu cầu theo Công ước CITES.
- + Đồng hồ: Cần khai loại vỏ (ví dụ: 18K, Kim loại, Thép không gỉ), loại đồng hồ (ví dụ: Tự động, Thạch anh), chất liệu của dây đeo (ví dụ: Thép, Da). Đối với mặt hàng da, phải có tên khoa học của loài theo Công ước CITES.
- + Các bộ phận (bất kỳ loại nào): Bộ phận đó được làm bằng gì và dùng để làm gì.



- + Phụ kiện, Nội thất, Trang trí : Tên hàng hóa cụ thể và chất liệu của mặt hàng là bắt buộc.
 - + Quà tặng, hàng mẫu, đồ lưu niệm: Cần có mô tả chi tiết (tên từng mặt hàng, chất liệu, v.v.) và bảng phân tích giá trị. Chỉ mô tả chung chung như “Quà tặng”, “Mẫu” hoặc “Quà lưu niệm” là không đủ.
 - + Trang sức: Loại sản phẩm (ví dụ: Nhẫn, Vòng cổ) và tên chất liệu (ví dụ: Vàng 18K, Bạch kim, Bạc) là bắt buộc. Nếu sản phẩm có Ngọc trai, Đá, Kim loại, v.v., thì tên vật liệu được yêu cầu bổ sung.
 - + Vải: Bắt buộc phải có tên chất liệu và % hàm lượng (ví dụ: 100% cotton), dệt kim hoặc dệt thoi, kích thước (chiều rộng & chiều dài, trọng lượng trên mét vuông). Nếu vải có màu, hãy mô tả loại vải. (ví dụ: Đã tẩy trắng, Nhuộm sọc có các màu khác nhau, Đã in)
 - + Dao: Cần mô tả hình dạng (Lưỡi cố định, Loại có thể gấp lại, ...) và chiều dài lưỡi (cm). (ví dụ: Dao cố định / Lưỡi dao 8cm)
- Khai trị giá hải quan:**
- + Trị giá hải quan là giá bán của hàng hóa tính đến cửa khẩu xuất không bao gồm phí bảo hiểm quốc tế (I), phí vận tải quốc tế (F),
 - + Dù là lô hàng thương mại hay phi thương mại thì trên Hóa đơn đều phải ghi giá trị thị trường hợp lý. Việc cố tình khai báo một sản phẩm có giá trị với giá thấp hơn một cách rõ ràng là vi phạm pháp luật
 - + Dù là hàng không có thuế hay hàng phi mậu dịch thì số tiền \$ 0,00 sẽ không được chấp nhận khi khai báo hải quan.
- Ví dụ về các sản phẩm phi thương mại:
- + Quà tặng, hàng mẫu để nghiên cứu và đánh giá, hàng thay thế cho sản phẩm bị lỗi, hàng cá nhân, v.v.

C. Đầu mối xuất khẩu/Người xuất khẩu

Đầu mối xuất khẩu/Người xuất khẩu, từ đồng nghĩa của "Người xuất khẩu" là chủ sở hữu hoặc người bán các sản phẩm đang được xuất khẩu từ Việt Nam là người chịu trách nhiệm về các quy định pháp luật/tuân thủ hải quan của nước sở tại. Điều cực kỳ quan trọng là phải điền chính xác thông tin Người xuất khẩu khi vận chuyển lô hàng từ Việt Nam đi nước ngoài.

Người xuất khẩu là cá nhân:

- + Tránh các lỗi viết tắt, chính tả và các diễn đạt khác có thể gây nhầm lẫn khi khai báo hàng xuất khẩu.
- + FedEx đại diện cho người xuất khẩu có thể khai báo hải quan hàng giá trị thấp (MEC) hoặc hàng phi mậu dịch (H21), chứng kiến việc kiểm tra hàng hóa, ứng trước tiền thuế & phí (nếu có) để thông quan & giải phóng lô hàng.
- + Hàng xuất khẩu trị giá thấp (MEC) là hàng hóa xuất khẩu thỏa mãn các điều kiện sau: Có trị giá hải quan dưới năm triệu đồng Việt Nam (5.000.000 đồng) Được miễn thuế xuất khẩu hoặc chịu thuế xuất khẩu với thuế suất là 0% Không thuộc mặt hàng phải có giấy phép xuất khẩu, kiểm tra chuyên ngành
- + Hàng xuất khẩu phi mậu dịch (H21) là hàng hóa xuất khẩu không thuộc qui định của hàng xuất khẩu trị giá thấp; hàng hóa là hàng trị giá thấp nhưng chủ hàng hoặc người được chủ hàng ủy quyền yêu cầu tự làm thủ tục hải quan; hàng hóa có nghi ngờ về trị giá hải quan.

Người xuất khẩu là Doanh nghiệp/Công ty:

- + Doanh nghiệp/Công ty hoặc Đại lý Hải quan của Doanh nghiệp/Công ty có thể khai báo hải quan cho lô hàng mậu dịch hoặc phi mậu dịch của Doanh nghiệp, chứng kiến việc kiểm tra hàng hóa với Hải quan, nộp thuế và phí (nếu có) để thông quan & giải phóng lô hàng.
- + Thay mặt cho Doanh nghiệp/Công ty, FedEx có thể làm thủ tục hải quan cho lô hàng trị giá thấp (MIC) hay phi mậu dịch (H11) theo ủy quyền của Doanh nghiệp, bao gồm khai báo hải quan, chứng kiến việc kiểm tra hàng thực tế, ứng trước tiền thuế và lệ phí (nếu có), giải phóng lô hàng.

II. Luật và qui định khác liên quan đến hàng nhập khẩu/Kiểm soát chính phủ

D. Dược phẩm/Thuốc/Tân dược/Thiết bị y tế

Thiết bị y tế:

Trang thiết bị y tế đã có số lưu hành tại Việt Nam được xuất khẩu theo nhu cầu, không hạn chế số lượng và không phải qua Bộ Y tế phê duyệt.

Thuốc và nguyên liệu làm thuốc:

Xuất khẩu thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc.

Yêu cầu:

Thuốc và Nguyên liệu làm thuốc chỉ được cấp phép xuất khẩu khi được sản xuất tại Việt Nam, có giấy đăng ký lưu hành thuốc tại Việt Nam và có giấy phép nhập khẩu do cơ quan quản lý có thẩm quyền nước nhập khẩu cấp, hoặc được sản xuất tại nước ngoài, được cấp phép lưu hành tại Việt Nam và có giấy phép nhập khẩu do cơ quan quản lý có thẩm quyền nước nhập khẩu cấp;

Thuốc sử dụng cho mục đích phi mậu dịch:

- + Thuốc phải được cấp phép trước khi xuất khẩu, trừ trường hợp thuốc thuộc hành lý của cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt, có số lượng thuốc xuất khẩu không vượt quá:



- a) 07 ngày sử dụng đối với thuốc gây nghiện theo liều dùng ghi trong đơn thuốc kèm theo
- b) 10 ngày sử dụng đối với thuốc hướng thần, thuốc tiền chất theo liều dùng ghi trong đơn thuốc kèm theo
- c) 30 ngày sử dụng đối với thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, thuốc độc, thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực theo liều dùng ghi trong đơn thuốc kèm theo.

+ Hồ sơ đề nghị cấp phép xuất khẩu đối với thuốc thuộc hành lý cá nhân có số lượng vượt định mức:

- a) Đơn đề nghị xuất khẩu
- b) Đơn thuốc, sổ y bạ theo dõi điều trị ngoại trú. Các giấy tờ này phải có đầy đủ các nội dung sau: Tên, tuổi người bệnh; tên thuốc, hàm lượng hoặc nồng độ và dung tích; số lượng thuốc (hoặc số ngày dùng thuốc); liều dùng; họ tên, chữ ký của thầy thuốc; địa chỉ của bệnh viện, phòng khám nơi thầy thuốc hành nghề.
- c) Chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu của người đó.
- d) Các giấy tờ quy định tại điểm b, c trên đây nếu không được thể hiện bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh thì phải nộp thêm bản dịch công chứng của tài liệu đó ra tiếng Việt hoặc tiếng Anh.

E. Kiểm tra an toàn thực phẩm

Cơ quan kiểm tra:

Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thẩm quyền kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm xuất khẩu thuộc lĩnh vực được phân công quản lý khi có yêu cầu của nước nhập khẩu.

F. Kiểm dịch động vật:

Trường hợp nước nhập khẩu hoặc chủ hàng có yêu cầu kiểm dịch, chủ hàng phải làm đơn và đăng ký kiểm dịch với Cơ quan Thú y vùng để được cấp chứng nhận kiểm dịch (giấy kiểm dịch) đối với hàng hóa có nguồn gốc động vật xuất khẩu.

G. Kiểm dịch thực vật:

Trường hợp nước nhập khẩu hoặc chủ hàng có yêu cầu kiểm dịch, chủ hàng phải làm đơn và đăng ký kiểm dịch với Cơ quan Thú y vùng để được cấp chứng nhận kiểm dịch (giấy kiểm dịch) đối với hàng hóa có nguồn gốc thực vật xuất khẩu.

H. Kiểm soát hóa chất:

Các yêu cầu:

Tên hóa chất

Tên hóa chất do nhà sản xuất đăng ký theo tên IUPAC, tên thương mại hoặc tên khác được ghi trên nhãn hóa chất

Mã nhận dạng hóa chất

Mã nhận dạng hóa chất phải được sử dụng trên nhãn hóa chất và phải phù hợp với ký hiệu sử dụng trên Phiếu an toàn hóa chất

Tên hóa chất và số nhận dạng (CAS) phải thể hiện trên Hóa đơn thương mại

Phiếu an toàn hóa chất (MSDS)

Khi xuất khẩu hóa chất ra nước ngoài, lô hàng cần có Phiếu an toàn hóa chất đính kèm.

Xuất khẩu hóa chất Bảng 1, Bảng 2, Bảng 3 (Hóa chất thuộc diện kiểm soát của Công ước cấm vũ khí hóa học được quy định tại Nghị định: 34/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 03 năm 2014) phải thỏa các điều kiện sau (điều 18 và 19):

- a) Có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, trong đó có ngành nghề về hóa chất do cơ quan có thẩm quyền cấp;
- b) Được Thủ tướng Chính phủ cho phép xuất khẩu hóa chất Bảng 1;
- c) Được Bộ Công Thương cấp Giấy phép xuất khẩu hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3.

I. Công ước Cites về các loài động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp (CITES)

Loại hàng hóa:

Cá sấu, Cá sấu, Thằn lằn (Dây đeo đồng hồ, Túi xách, Dây lưng), Ngà voi, Đà điểu, Trăn Ấn Độ, Chinchilla (Áo lông), Báo (Thảm), Xương hổ, Xạ hương, Gấu Bắc cực, Lông công, San hô, Gỗ hồng, Gỗ gụ, Phong lan, Xương rồng, Trứng cá muối (bao gồm chiết xuất)...

Lưu ý: Các mặt hàng Da hoặc Lông thú cần có tên loài khoa học theo Công ước CITES.

Ba (03) Phụ lục:

Phụ lục I: là những loài động vật, thực vật hoang dã bị đe dọa tuyệt chủng, bị cấm xuất khẩu, nhập khẩu, tái xuất khẩu, nhập nội từ biển và quá cảnh mẫu vật khai thác từ tự nhiên vì mục đích thương mại;

Phụ lục II: là những loài động vật, thực vật hoang dã hiện chưa bị đe dọa tuyệt chủng nhưng có thể sẽ bị tuyệt chủng, nếu hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, tái xuất khẩu, nhập nội từ biển và quá cảnh mẫu vật những loài này khai thác từ tự nhiên vì mục đích thương mại không được kiểm soát;

Phụ lục III: là những loài động vật, thực vật hoang dã mà một quốc gia thành viên CITES yêu cầu các quốc gia thành viên khác



hợp tác để kiểm soát hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, tái xuất khẩu vì mục đích thương mại.
Bản gốc của Phụ lục CITES được công bố trên website của Ban thư ký CITES tại đường link:

https://cites.org/sites/default/files/notif/E-Notif-2019-055_0.pdf

Yêu cầu đối với người xuất khẩu/người gửi hàng:

Giấy phép hoặc chứng chỉ CITES (bản chính) do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp tùy thuộc vào mặt hàng xuất khẩu thuộc loài điều chỉnh của Công ước CITES.

III. Hàng hóa cấm xuất khẩu

Công ty FedEx Express Việt Nam không chấp nhận các mặt hàng sau đây (tên đặc trưng và không chỉ giới hạn ở mục này) xuất khẩu từ Việt Nam đi nước ngoài, ngoài các mặt hàng đã bị cấm bởi FedEx toàn cầu theo các tiêu chuẩn vận chuyển. Các bộ, cơ quan ngang bộ công bố chi tiết các mặt hàng cấm xuất khẩu và mã HS.

► **Bộ Quốc phòng:**

Vũ khí, đạn dược, vật liệu nổ (trừ vật liệu nổ công nghiệp), trang thiết bị kỹ thuật quân sự.
Các sản phẩm mặt mìn sử dụng để bảo vệ thông tin bí mật Nhà nước.

► **Bộ Công thương:**

Hóa chất Bảng 1 được quy định trong Công ước cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học và Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 33/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 03 năm 2024 của Chính phủ về quản lý hóa chất thuộc diện kiểm soát của Công ước cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học.

Hóa chất thuộc Danh mục hóa chất cấm quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017, và được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật hóa chất.

► **Bộ Thông tin Truyền thông:**

Các loại xuất bản phẩm cấm phổ biến và lưu hành tại Việt Nam
Tem bưu chính thuộc diện cấm kinh doanh, trao đổi, trưng bày, tuyên truyền theo quy định của Luật Bưu chính

► **Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.
Các loại sản phẩm văn hóa thuộc diện cấm phổ biến, lưu hành hoặc đã có quyết định đình chỉ phổ biến, lưu hành, thu hồi, tịch thu, tiêu hủy tại Việt Nam.

► **Bộ Nông nghiệp Phát triển Nông thôn**

a) Mẫu vật động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm thuộc Phụ lục I CITES có nguồn gốc từ tự nhiên hoặc; mẫu vật thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IA, IB theo quy định tại Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 09 năm 2021 xuất khẩu vì mục đích thương mại.

b) Mẫu vật và sản phẩm chế tác của loài: tê giác trắng (*Ceratotherium simum*), tê giác đen (*Diceros bicornis*), voi Châu Phi (*Loxodonta africana*).

c) Các loài hoang dã nguy cấp, quý, hiếm nhóm I.

d) Các loài thủy sản thuộc Danh mục loài thủy sản cấm xuất khẩu.

e) Giống vật nuôi và giống cây trồng thuộc Danh mục giống vật nuôi quý hiếm và giống cây trồng quý hiếm cấm xuất khẩu do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành theo quy định của Pháp lệnh Giống vật nuôi năm 2004 và Pháp lệnh Giống cây trồng năm 2004.

f) Gỗ tròn, gỗ xẻ các loại từ gỗ rừng tự nhiên trong nước.

Hàng giả, hàng nhái:

Bao gồm, nhưng không giới hạn, hàng hóa có nhãn hiệu giống hệt hoặc về cơ bản không thể phân biệt được với nhãn hiệu đã đăng ký mà không có sự chấp thuận hoặc giám sát của chủ sở hữu nhãn hiệu đã đăng ký

Các loại tiền kim loại, tiền giấy, chứng khoán

IV. Tham chiếu

Biểu thuế Hải quan Việt Nam

Các trang web "Dịch vụ tra cứu thuế quan" được duy trì bởi Tổng cục Hải quan Việt Nam hoặc Các hiệp hội xuất nhập khẩu, nơi bạn có thể tìm kiếm thông tin về mã HS của sản phẩm, thuế suất (MFN, thuế nhập khẩu ưu đãi, VAT, FTA) và các quy định nhập khẩu ở Việt Nam.

► Hải quan Việt Nam: <https://customs.gov.vn/SitePages/Tariff.aspx>

► Hiệp hội Xuất Nhập khẩu: <https://dichvuhaiguan.com.vn/wp-content/uploads/2021/06/Bieu-thue-2021.06.22-PDF.pdf>

► Một cửa Quốc gia: <https://vnsw.gov.vn/profile/homepage.aspx>

► Cục hóa chất: http://www.cuchoachat.gov.vn/default.aspx?page=news&do=detail&category_id=43&id=4437